

**BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2023**  
**(Giai đoạn từ ngày 01/6/2023 đến ngày 31/8/2023)**

Thực hiện Công văn 877/SNV-CCHC ngày 01/3/2022 của Sở Nội vụ về hướng dẫn xây dựng Kế hoạch công tác và chế độ báo cáo cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn Thành phố, Sở Tư pháp báo cáo công tác CCHC Quý III năm 2023 như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC**

**1. Về tổ chức, chỉ đạo điều hành CCHC**

Trong Quý III năm 2023, Sở Tư pháp tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành trong công tác CCHC nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện công tác CCHC trên địa bàn Thành phố năm 2022, Kế hoạch thực hiện công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính (KSTTHC) năm 2023 tại Sở Tư pháp và các chương trình, kế hoạch, văn bản liên quan đến công tác CCHC của Thành phố và của Sở Tư pháp, cụ thể như: Công văn thực hiện nội dung kết luận của Đoàn kiểm tra công tác CCHC Thành phố tại Sở Tư pháp<sup>1</sup>; Công văn triển khai các Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở<sup>2</sup>; Công văn thực hiện trách nhiệm chỉ số "Trách nhiệm giải trình với người dân" và chỉ số "Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công" trong bộ chỉ số PAPI<sup>3</sup>; Thông báo kết luận của Giám đốc Sở Tư pháp - Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC Sở tại cuộc họp sơ kết 06 tháng đầu năm năm 2023<sup>4</sup>; Kế hoạch cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Thành phố và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương (DDCI) tại Sở Tư pháp năm 2023<sup>5</sup>.

<sup>1</sup> Công văn số 4035/STP-VP ngày 02/8/2023.

<sup>2</sup> Công văn số 4260/STP-VP ngày 15/8/2023; Công văn số 4078/STP-VP ngày 07/8/2023.

<sup>3</sup> Công văn số 3711/STP-VP ngày 19/7/2023.

<sup>4</sup> Thông báo số 3481/TB-STP-VP ngày 10/7/2023.

<sup>5</sup> Kế hoạch số 3159/KH-STP-VP ngày 23/6/2023.

## 2. Công tác kiểm tra, khảo sát CCHC

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, KSTTHC năm 2023 tại Sở<sup>6</sup>. Dự kiến trong tháng 9/2023, Sở sẽ tiến hành kiểm tra thực tế 10 đơn vị, kiểm tra thông qua công tác báo cáo 10 đơn vị liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC, KSTTHC; kiểm tra đột xuất tối thiểu 05 đơn vị thuộc Sở về công vụ, văn hóa công sở, việc thực hiện quy tắc ứng xử, thái độ, tác phong của công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ và tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

## 3. Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC

- Sở Tư pháp tham mưu ban hành Công văn của Hội đồng phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật Thành phố về việc cải thiện Chỉ số CCHC (PAR Index) và nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với các cơ quan hành chính nhà nước<sup>7</sup>; Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023, trong đó, có nội dung chỉ đạo các thành viên Hội đồng, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện, các Phòng chuyên môn, các Đơn vị trực thuộc Sở chú trọng, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn Thành phố bằng nhiều hình thức phù hợp với các thành phần trong xã hội, trọng tâm là công tác thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2023 tại cơ quan, đơn vị, địa bàn thuộc phạm vi quản lý và Nhân dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam - 09/11 năm 2023, Kỷ niệm 10 năm thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam - 09/11 tại Sở Tư pháp<sup>8</sup>; Kế hoạch về biên soạn và đăng tải tài liệu tuyên truyền pháp luật trên Trang/Cổng thông tin điện tử 06 tháng cuối năm 2023<sup>9</sup>, trong đó, có nội dung đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC và KSTTHC gắn với Chủ đề năm 2023 “*Nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ, đẩy mạnh cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư; thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội*” của Thành phố. Kết quả thực hiện: trong quý III năm 2023, Sở tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung liên quan đến các hoạt động CCHC, cải cách TTHC của Thành phố và Sở Tư pháp trên Cổng thông tin tuyên truyền pháp luật Thành phố và Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, cụ thể đã đăng tải các Bản tin điện tử Cải cách hành chính định kỳ

<sup>6</sup> Kế hoạch số 2622/KH-STP-VP ngày 31/5/2023.

<sup>7</sup> Công văn số 09/HĐPH ngày 09/6/2023.

<sup>8</sup> Kế hoạch số 3686/KH-STP-PBGDPL ngày 18/7/2023.

<sup>9</sup> Kế hoạch số 4110/KH-STP-PBGDPL ngày 08/8/2023.

hàng tuần của Văn phòng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ; 80 bản tin hoạt động tuyên truyền pháp luật; 13 tin về các quy định pháp luật mới được ban hành và 84 tài liệu tờ gấp, hỏi đáp pháp luật.

#### **4. Những mô hình, sáng kiến trong triển khai công tác CCHC đang áp dụng**

Sở Tư pháp tiếp tục phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện tốt liên thông nhóm thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp và cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Thành phố theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 07/7/2020 của UBND Thành phố, qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân thực hiện nhóm thủ tục này, đồng thời việc liên thông cũng đã rút ngắn thời gian thực hiện và cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC.

#### **5. Xác định, nâng cao chỉ số CCHC**

- Sở Tư pháp tiếp tục quán triệt thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chỉ số CCHC theo Kế hoạch cải thiện Chỉ số CCHC (PAR Index), nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan hành chính nhà nước của Sở Tư pháp; tiếp tục chỉ đạo các Trưởng phòng Chuyên môn, Thủ trưởng Đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách chủ động tham mưu Ban Giám đốc Sở triển khai, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần của PAR-Index theo lĩnh vực phụ trách; đặc biệt lưu ý có các giải pháp khắc phục đối với tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm trong năm 2022; chủ động báo cáo các vướng mắc, khó khăn ảnh hưởng đến tiến độ, kết quả thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần PAR-Index của Thành phố và của Sở Tư pháp.

- Triển khai Quyết định số 3494/QĐ-UBND ngày 19/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án xác định Chỉ số Cải cách hành chính của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến các Phòng chuyên môn có liên quan đến Chỉ số cải cách hành chính của Sở và của Thành phố.

- Về tiêu chí “*Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị*” không đạt điểm tối đa đối với lĩnh vực Cải cách thể chế năm 2022, đến nay tình hình xử lý như sau:

+ Về việc xử lý Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về giải quyết tranh chấp đất đai và cưỡng chế thực hiện quyết định tranh chấp đất đai có hiệu lực thi hành

trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: đã hoàn thành việc xử lý văn bản trái pháp luật do Quyết định này đã được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Việc xử lý Văn bản số 3680/UBND-ĐT ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn thực hiện thí điểm xây dựng công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp trên đất nông nghiệp khác và phi nông nghiệp khác tại các huyện Củ Chi, Cần Giờ và Nhà Bè: Sở Tư pháp đã có 02 báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố<sup>10</sup>. Theo đó, trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan và Kết luận kiểm tra số 48/KL-KTrVB ngày 07/10/2022 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đề xuất chấm dứt thực hiện Văn bản số 3680/UBND-ĐT.

Ngày 05/9/2023, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố có Thông báo số 698/TB-VP về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Bùi Xuân Cường về việc thí điểm xây dựng công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp trên đất nông nghiệp khác, phi nông nghiệp khác trên địa bàn Thành phố và việc xây dựng các công trình nhằm phục vụ sinh hoạt cộng đồng ngoài trời, không có mái che trên các khu đất trống không phù hợp quy hoạch xây dựng. Trong kết luận có giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu văn bản cho Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo xin chủ trương Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân Thành phố về chấm dứt thực hiện công văn số 3680/UBND-ĐT. Hiện Sở Tư pháp đang tập trung thực hiện nội dung này.

## **6. Công tác phối hợp trong triển khai CCHC**

- Trong Quý III năm 2023, Sở Tư pháp phối hợp tốt với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND Thành phố và một số cơ quan liên quan trong thực hiện một số nhiệm vụ CCHC, như: góp ý dự thảo Công văn triển khai Công văn số 3668/BNV-CCHC của Bộ Nội vụ và Thông báo số 304/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ; phản hồi kiến nghị, đề xuất trong báo cáo CCHC 6 tháng đầu năm 2023 đối với nội dung liên quan đến Sở Tư pháp; rà soát, báo cáo tiến độ thực hiện liên quan đến công tác CCHC được Ủy ban nhân dân Thành phố giao; góp ý đối với dự thảo Đề án xác định chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện trên địa bàn Thành phố; chuẩn bị nội dung họp Ban Chỉ đạo CCHC Thành phố 6 tháng đầu năm 2023,...

<sup>10</sup> Công văn số 1357/STP-KTrVB ngày 30/3/2023 và Công văn số 3364/STP-KTrVB ngày 04/7/2023.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

Trong Quý III năm 2023, Sở Tư pháp đã triển khai nghiêm túc, kịp thời các nhiệm vụ liên quan đến công tác CCHC theo chức năng và nhiệm vụ được phân công, đảm bảo triển khai đúng tiến độ và chất lượng các lĩnh vực công tác CCHC. Cụ thể như sau:

### 1. Cải cách thể chế

#### 1.1. Cải cách thể chế của Thành phố

##### a) Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Sau khi Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh được Quốc hội ban hành, Sở Tư pháp tập trung đảm bảo tiến độ, chất lượng tham mưu các nhiệm vụ được giao trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 98/2023/QH15, cụ thể:

+ Xây dựng Kế hoạch phân công nhiệm vụ các Phòng chuyên môn trong việc tham mưu triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng tham mưu theo chức năng nhiệm vụ được giao<sup>11</sup>.

+ Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 3511/UBND-TH ngày 21 tháng 7 năm 2023 về phối hợp Bộ, ngành Trung ương chuẩn bị nội dung triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15, Sở có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố các nội dung chưa phân công cơ quan tham mưu Nghị định hướng dẫn thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 98/2023/QH15<sup>12</sup> và văn bản về việc chuyển dự thảo Nghị định, Tờ trình hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 gửi các Sở ngành được phân công chủ trì để tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố<sup>13</sup>.

+ Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, để đảm bảo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân Thành phố, Sở đã có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp hướng dẫn quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật triển khai các nội dung được giao quy định tại Nghị quyết số 98/2023/QH15<sup>14</sup>. Ngày 31 tháng 7 năm 2023, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Bộ Tư pháp có Công văn số 408/VĐCXDPL-XDPL hướng dẫn quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để triển khai thi hành Nghị quyết số 98/2023/QH15.

<sup>11</sup> Kế hoạch số 3859/KH-STP-VB ngày 26/7/2023.

<sup>12</sup> Công văn số 3905/STP-VB ngày 28/7/2023.

<sup>13</sup> Công văn số 3906/STP-VB ngày 28/7/2023.

<sup>14</sup> Công văn số 3670/STP-VB ngày 18/7/2023.

+ Để đảm bảo kịp thời và thống nhất trong việc thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15, ngày 20 tháng 7 năm 2023, Sở đã chủ động tổ chức cuộc họp trao đổi về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Thành phần tham dự cuộc họp bao gồm Lãnh đạo Sở ban ngành Thành phố, Lãnh đạo phòng chuyên môn và chuyên viên trực tiếp phụ trách công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong triển khai các nội dung được giao tại Nghị quyết số 98/2023/QH15. Tại cuộc họp, Sở Tư pháp đã triển khai quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong các trường hợp cụ thể, thành phần hồ sơ, hướng dẫn thực hiện quy trình, thủ tục rút gọn, đồng thời, giải đáp các vướng mắc của các đơn vị trong quá trình tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

+ Có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về đề xuất hướng dẫn trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với các nội dung được giao tại Nghị quyết số 98/2023/QH15<sup>15</sup>.

+ Về việc nhân sự để hỗ trợ các sở, ban, ngành Thành phố trong việc tham mưu các nội dung được giao tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 theo chỉ đạo tại Công văn số 3837/UBND-TH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chuẩn bị các nội dung trình Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp chuyên đề, Sở có văn bản cử nhân sự hỗ trợ các nội dung triển khai theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 gửi Ủy ban nhân dân Thành phố và các sở, ban, ngành Thành phố<sup>16</sup>.

- Với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước về công tác xây dựng văn bản, trong thời gian qua, Sở Tư pháp đã có nhiều văn bản tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố, xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Tư pháp cũng như hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị về các vấn đề liên quan đến công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trong quý III, Sở có 02 công văn xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố gồm: 01 công văn xin ý kiến đối với một số vướng mắc trong công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật<sup>17</sup>, trong đó đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận cho các Sở, ngành trình bổ sung bước lập đề nghị xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố và không phải thực hiện lại việc thẩm định dự thảo Quyết định (trong trường hợp nội dung dự thảo không có sự thay đổi) đối với những dự thảo Sở Tư pháp

<sup>15</sup> Công văn số 4165/STP-VB ngày 10/8/2023.

<sup>16</sup> Công văn số 4252/STP-VB ngày 18/8/2023.

<sup>17</sup> Công văn số 3892/STP-VB ngày 27/7/2023.

đã thực hiện thẩm định trước đó; 01 công văn<sup>18</sup> xin ý kiến về hồ sơ đề nghị xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố, trong đó có đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Tư pháp hướng dẫn một số nội dung cơ bản của Tờ trình đề nghị xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố để các Sở - ngành tham khảo. Tuy nhiên, đến nay, Sở Tư pháp vẫn chưa nhận được chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố về các nội dung này.

Đối với các sở, ngành, trong quý Sở Tư pháp đã có 01 công văn<sup>19</sup> gửi Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn điều chỉnh văn bản quy phạm pháp luật.

- Về công tác theo dõi, đôn đốc tiến độ xây dựng, tham mưu các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân Thành phố; danh mục văn bản quy định chi tiết các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước cấp trên giao: trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở tiếp tục theo dõi, đôn đốc tiến độ xây dựng, tham mưu các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân Thành phố theo danh mục văn bản quy định chi tiết các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

Qua thống kê, trong kỳ báo cáo, có 14 văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố được ban hành. Đa số các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành có nội dung phù hợp các quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn quản lý của Thành phố, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành, công tác quản lý nhà nước, qua đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội trên địa bàn Thành phố.

#### **b) Công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.**

- Tiếp tục theo dõi kết quả thực hiện Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2023 (Kế hoạch số 5043/KH-UBND ngày 27/12/2022).

- Thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra và kiểm tra văn bản theo thẩm quyền. Qua công tác kiểm tra, Sở Tư pháp phát hiện 07 Quyết định quy phạm pháp luật của Thành phố có sai sót về căn cứ ban hành văn bản. Sở đã có

<sup>18</sup> Công văn số 3988/STP-VB ngày 01/8/2023.

<sup>19</sup> Công văn số 44438/STP-VB ngày 22/8/2023.

Công văn gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về đính chính phần căn cứ ban hành của một số Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố<sup>20</sup>.

- Đối với công tác rà soát văn bản thường xuyên và rà soát văn bản theo chuyên đề: trong kỳ báo cáo, Sở đã thực hiện rà soát liên quan đến Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV; theo đó, không có văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nội dung trên và không đề xuất xử lý văn bản.

### **c) Công tác theo dõi thi hành pháp luật**

- Sở Tư pháp có Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố; Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố<sup>21</sup>.

- Có Tờ trình báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị xây dựng Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố; Tờ trình báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị xây dựng Quy chế phối hợp quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố<sup>22</sup>.

- Thực hiện Báo cáo kết quả thẩm định Dự thảo quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố; Báo cáo kết quả thẩm định Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố<sup>23</sup>.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính<sup>24</sup>.

- Có văn bản đôn đốc tổ chức thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023<sup>25</sup>; ban hành Kế hoạch kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn Thành phố<sup>26</sup>.

<sup>20</sup> Công văn số 4694/STP-KTrVB ngày 31/8/2023.

<sup>21</sup> Quyết định số 330/QĐ-STP-THPL ngày 15/6/2023; Quyết định số 331/QĐ-STP-THPL ngày 15/6/2023.

<sup>22</sup> Tờ trình số 3068/TTr-STP-THPL ngày 20/06/2023; Tờ trình số 3069/TTr-STP-THPL ngày 20/06/2023.

<sup>23</sup> Báo cáo số 3212/BC-STP-THPL ngày 27/6/2023; Báo cáo số 3213/BC-STP-THPL ngày 27/6/2023.

<sup>24</sup> Công văn số 3812/STP-THPL ngày 25/7/2023.

<sup>25</sup> Công văn số 4177/STP-THPL ngày 10/8/2023.

<sup>26</sup> Kế hoạch số 4457/KH-STP-THPL ngày 23/8/2023.



## **1.2. Cải cách thể chế tại Sở Tư pháp**

### **a) Công tác xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật**

- Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã thẩm định 36 lượt dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (bao gồm thẩm định các đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật) do các Sở, ngành soạn thảo, đảm bảo tính chặt chẽ, đúng pháp luật đối với từng nội dung cụ thể của dự thảo trước khi trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành; trong đó có 01 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu chứa thủ tục hành chính.

- Tham mưu có hiệu quả cho Tổ tư vấn pháp lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ tư vấn pháp lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và Tổ giúp việc Tổ tư vấn pháp lý (Quyết định số 475/QĐ-TTVPL ngày 06/10/2022).

### **b) Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật**

- Sở Tư pháp đã triển khai Nghị quyết kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và Thành phố ban hành liên quan đến Luật Giao dịch điện tử phục vụ Đề án 06; phòng, chống hoạt động vận chuyển trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, ma túy, hàng cấm qua đường hàng không; quản lý, sử dụng tài sản công

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định bất cập, những vấn đề còn vướng mắc trong các luật, pháp lệnh hiện hành.

- Rà soát, kiến nghị xử lý Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND, 17/2019/NQ-HĐND, 13/2021/NQ-HĐND và 27/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố; Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND; 51/2015/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố,...

### **c) Công tác theo dõi thi hành pháp luật**

- Đơn đốc các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023.

- Báo cáo tình hình thi hành pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong tiếp công dân.

## **2. Cải cách TTHC, kiểm soát TTHC**

- Sở Tư pháp thực hiện niêm yết công khai, đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và Công

thông tin điện tử của Sở. Đồng thời, các Phòng Công chứng thuộc Sở Tư pháp cũng thực hiện tốt công tác niêm yết công khai TTHC bằng bản giấy và thông qua Kiosk điện tử tại đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc “Thư xin lỗi” trong trường hợp giải quyết TTHC trễ hẹn theo Quyết định số 5157/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Kết quả giải quyết TTHC trong Quý III năm 2023:

Lĩnh vực	Hồ sơ nhận giải quyết		Đã giải quyết		Đang giải quyết	
	Số mới tiếp nhận	Số từ kỳ trước chuyển qua	Đúng hạn	Quá hạn	Chưa đến hạn	Quá hạn
<b>I. Tại cơ quan Sở Tư pháp</b>						
Lĩnh vực Hộ tịch – Quốc tịch	870	0	849	0	21	0
Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	697	0	552	0	145	0
Lĩnh vực Lý lịch tư pháp	32.217	6	23.951	0	8.272	0
Cộng	33.784	6	25.352 (tỷ lệ 100%)	0 (tỷ lệ 0%)	8.438 (tỷ lệ 100%)	0 (tỷ lệ 0%)
	33790		25.352 (tỷ lệ 75%)		8.438 (tỷ lệ 25%)	
<b>II. Tại các đơn vị trực thuộc Sở</b>						
Lĩnh vực Chứng thực	184.975	0	184.975	0	0	0
Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	239	4	231	0	12	0
Cộng	185.214	04	185.206 (tỷ lệ 100 %)	0 (tỷ lệ 0%)	12 (tỷ lệ 100%)	0 (tỷ lệ 0%)
	185.218		185.206 (tỷ lệ 99,993%)		12 (tỷ lệ 0,007%)	
<b>Tổng cộng (I+II)</b>	<b>218.998</b>	<b>10</b>	<b>210.558</b> (tỷ lệ 100%)	<b>0</b> (tỷ lệ 0%)	<b>8.450 (tỷ lệ 100%)</b>	<b>0 (tỷ lệ 0%)</b>
	<b>219.008</b>		<b>210.558</b> (tỷ lệ 97%)		<b>8.450</b> (tỷ lệ 3%)	

- Số lượng hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình tại Cơ quan Sở Tư pháp là 13 hồ sơ trong tổng số 33.023 hồ sơ tiếp nhận đối với các TTHC có triển khai trực tuyến toàn trình, tỷ lệ là 0,04 %.

- Số lượng hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích là 8.569 hồ sơ, với tổng cộng 8.569 lượt (trong đó: tiếp nhận 0 lượt hồ sơ, trả kết quả 8.569 lượt hồ sơ).

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận sáng thứ Bảy hàng tuần là 2.143 hồ sơ.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Hiện nay, Sở Tư pháp có 10 Phòng chuyên môn và 10 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc. Các Phòng và Đơn vị đều có quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế làm việc đảm bảo thực hiện quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan thuộc Thành phố theo quy định mới nhất của Chính phủ.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tinh giản biên chế công chức hành chính và giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2023 - 2026<sup>27</sup>.

- Có Công văn chỉ đạo thực hiện các nội dung công tác tổ chức bộ máy, cán bộ và giải quyết chế độ chính sách tại Sở<sup>28</sup>.

- Báo cáo về kiểm tra công tác tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng biên chế hành chính, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo yêu cầu của Kế hoạch số 2646/KH-SNV ngày 01/6/2023 của Sở Nội vụ<sup>29</sup>; rà soát, hoàn thiện dữ liệu Danh mục cơ quan, tổ chức hành chính, sự nghiệp<sup>30</sup>; kiện toàn công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tư pháp<sup>31</sup>; trình Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng Quyết định bãi bỏ Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 23/01/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh cấp Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tư pháp, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện<sup>32</sup>.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định công tác tuyển dụng công chức, viên chức, trong đó:

<sup>27</sup> Kế hoạch số 4414/KH-STP-TC ngày 22/8/2023.

<sup>28</sup> Công văn số 3371/STP-TC ngày 04/7/2023.

<sup>29</sup> Công văn số 2745/STP-TC ngày 05/6/2023.

<sup>30</sup> Công văn số 2665/STP-TC ngày 01/6/2023.

<sup>31</sup> Quyết định số 296/QĐ-STP-TC ngày 01/6/2023.

<sup>32</sup> Công văn số 4000/STP-TC ngày 01/8/2023.

+ Về tuyển dụng công chức: phối hợp với Sở Nội vụ trong việc tuyển dụng công chức năm 2023, ban hành văn bản thông báo về việc: tổ chức ôn tập cho kỳ thi tuyển công chức năm 2023; công bố danh mục tài liệu tham khảo Kỳ thi tuyển công chức năm 2023; thu lệ phí thi, phát giấy báo dự thi kỳ thi tuyển công chức năm 2023. Ngoài ra, trong quý Sở đã tiếp nhận đối với 01 trường hợp là công chức<sup>33</sup>.

+ Về tuyển dụng viên chức: trên cơ sở quy định pháp luật và hướng dẫn của Sở Tư pháp, các đơn vị sự nghiệp thực hiện ban hành kế hoạch tuyển dụng và tuyển dụng viên chức theo quy định. Sở đã công nhận kết quả tuyển dụng viên chức Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước đối với 07 trường hợp<sup>34</sup>.

- Về công tác quy hoạch: thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 09/5/2022 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh quy hoạch cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý của quận, huyện, thành phố Thủ Đức, Đảng ủy trực thuộc Thành ủy; sở, ban, ngành, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thành phố và tương đương nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031, Sở đã tổng hợp kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý tại Sở Tư pháp; rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Thành ủy quản lý, lấy ý kiến tại các hội nghị theo quy định.

- Về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động: Trong kỳ, Sở tiếp nhận vào làm công chức và bổ nhiệm chức vụ đối với 01 trường hợp<sup>35</sup>; điều động và bổ nhiệm đối với 01 trường hợp<sup>36</sup>; bổ nhiệm lại đối với 02 trường hợp là viên chức lãnh đạo<sup>37</sup>; bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với 01 trường hợp<sup>38</sup>.

- Về đánh giá, phân loại công chức, viên chức: triển khai thực hiện đúng quy định, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, chính xác, khách quan, công bằng, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng công chức, viên chức. Trong quý III, Sở đã đánh giá, phân loại hiệu quả công việc quý II năm 2023 đối với Giám đốc Sở; công chức Cơ quan Sở; người lao động tại Sở; người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở<sup>39</sup>.

<sup>33</sup> Công văn số 3463/STP-TC ngày 07/7/2023, Thông báo số 3625/TB-STP ngày 14/7/2023, Thông báo số 3655/TB-STP ngày 17/7/2023, Quyết định số 401/QĐ-STP-TC ngày 14/7/2023.

<sup>34</sup> Quyết định số 401/QĐ-STP-TC ngày 14/7/2023.

<sup>35</sup> Quyết định số 386/QĐ-STP-TC ngày 05/7/2023.

<sup>36</sup> Quyết định số 399/QĐ-STP-TC ngày 13/7/2023.

<sup>37</sup> Thông báo số 3968/TB-STP-TC ngày 31/7/2023, Thông báo số 3992/TB-STP-TC ngày 01/8/2023.

<sup>38</sup> Quyết định số 480/QĐ-STP-TC ngày 14/8/2023.

<sup>39</sup> Công văn số 3532/STP-TC ngày 11/07/2023, thông báo số 3520/TB-STP-TC ngày 11/7/2023, Thông báo số 3521/TB-STP-TC ngày 11/7/2023, Thông báo số 3627/TB-STP-TC ngày 14/07/2023.

- Về đào tạo bồi dưỡng: cử 44 lượt công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng như: lớp bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới; lớp bồi dưỡng quản lý, sử dụng tài sản công; lớp bồi dưỡng văn hóa công vụ; lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tổ chức cán bộ; lớp bồi dưỡng đấu thầu; lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thẩm định giá; lớp tập huấn, đào tạo nghiệp vụ công tác xã hội của "Chương trình phát triển công tác xã hội"; lớp Bồi dưỡng kỹ năng xử phạt vi phạm hành chính K02/2023; Hội nghị tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực ngành Nội vụ; lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thẩm định giá,...

- Về thực hiện trách nhiệm thực hiện công vụ: với mục đích đề cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, xây dựng tác phong, thái độ ứng xử chuẩn mực của công chức, nhất là trong tiếp xúc và giải quyết yêu cầu cho cá nhân, tổ chức, trên cơ sở đề nghị của các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc, Sở Tư pháp đã lập danh sách cử 26 trường hợp công chứng, viên chức tham gia lớp bồi dưỡng văn hóa công vụ năm 2023 đối với<sup>40</sup>.

Bên cạnh đó, để thực hiện Kế hoạch số 3815/KHH-UBND ngày 18/10/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm vì lợi ích chung theo Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 1821/KH-UBND ngày 05/5/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tổ chức Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung, vì sự phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, Sở đã ban hành Kế hoạch Tổ chức phong trào thi đua “Công chức, viên chức thi đua năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung, vì sự phát triển Thành phố Hồ Chí Minh”<sup>41</sup>.

## **5. Cải cách tài chính công**

- Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện nội dung kết luận thanh tra số 124/KLTT-TTra ngày 17/8/2023 của Thanh tra Sở Tài chính<sup>42</sup>.

- Hướng dẫn cập nhật và chuẩn hóa số liệu vào cơ sở dữ liệu Quốc gia tại chương trình Phần mềm Quản lý tài sản công<sup>43</sup>; triển khai Thông tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12/7/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và khai thác Phần mềm Quản lý tài sản công<sup>44</sup>.

<sup>40</sup> Công văn số 4131/STP-TC ngày 09/8/2023.

<sup>41</sup> Kế hoạch số 2744/KH-STP ngày 05/6/2023.

<sup>42</sup> Công văn số 4635/STP-VP ngày 29/08/2023.

<sup>43</sup> Công văn số 4196/STP-VP ngày 11/08/2023.

<sup>44</sup> Công văn số 4016/STP-VP ngày 02/08/2023.

- Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 của Sở Tư pháp<sup>45</sup>.

## **6. Hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính**

- Tiếp tục sử dụng Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (Văn phòng điện tử) đối với toàn bộ văn bản nhận đến và ban hành (trừ văn bản bí mật nhà nước), đáp ứng yêu cầu kết nối, quản lý, khai thác, sử dụng và xử lý văn bản.

- Duy trì thực hiện việc thông báo lịch họp, lịch công tác của Sở cho Ban Giám đốc Sở, lãnh đạo các Phòng chuyên môn, Đơn vị trực thuộc Sở qua hệ thống tin nhắn của điện thoại di động và hộp thư điện tử Thành phố.

- Công khai, niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và số điện thoại liên hệ của cơ quan, đơn vị trên Trang thông tin điện tử của Sở và một số đơn vị trực thuộc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp liên hệ, trao đổi cũng như tra cứu, thực hiện thủ tục hành chính.

- Duy trì cung cấp dịch vụ đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến; thông báo kết quả giải quyết hồ sơ lý lịch tư pháp qua tin nhắn; cung ứng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với thủ tục cấp bản sao hộ tịch tại Sở,...

- Đảm bảo thực hiện nghiêm túc công tác khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân với 06 máy tính bảng đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở, đồng thời tiếp tục đăng tải liên kết với Hệ thống đánh giá sự hài lòng của tổ chức và người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố và Mục “Ý kiến người dân” trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- Các Phòng Công chứng trực thuộc Sở triển khai nghiêm túc công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong niêm yết công khai TTHC thông qua kiosk điện tử hoặc máy tính đặt tại trụ sở.

### **6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính**

- Lập dự toán kinh phí xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 năm 2024<sup>46</sup>.

<sup>45</sup> Kế hoạch số 3620/KH-STP-VP ngày 14/7/2023.

<sup>46</sup> Công văn số 2718/STP-VP ngày 02/6/2023.

- Ban hành và áp dụng tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 được hiệu chỉnh, cải tiến năm 2023 của Sở<sup>47</sup>.

- Ban hành Kế hoạch đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2023 tại Cơ quan Sở<sup>48</sup>; thành lập đoàn đánh giá nội bộ việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 năm 2023 tại Cơ quan Sở<sup>49</sup>.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm

- Trong Quý III năm 2023, Sở Tư pháp tiếp tục triển khai kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ liên quan đến công tác CCHC, KSTTHC của Thành phố và Sở. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC tại Sở luôn được quan tâm, chú trọng, đảm bảo việc thực hiện đầy đủ, kịp thời các kế hoạch trọng tâm, đột xuất theo chỉ đạo của Thành phố.

- Sở tiếp tục thực hiện các giải pháp trong công tác cải cách TTHC, giải quyết hồ sơ hành chính tại Sở, như tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, tiếp nhận hồ sơ qua bưu chính, áp dụng thủ tục kết hợp nhóm TTHC, liên thông nhóm TTHC,... giúp người dân tiếp cận và thực hiện hồ sơ hành chính thuận lợi hơn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và giải quyết hồ sơ hành chính, qua đó giúp xử lý hồ sơ nhanh chóng, chính xác, tăng tính công khai, minh bạch, hạn chế tiêu cực có thể phát sinh.

### 2. Những khó khăn, tồn tại, hạn chế

- Mặc dù Sở đã có nhiều giải pháp tuyên truyền, giới thiệu dịch vụ công trực tuyến nhưng tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Sở chưa cao, do đa số người dân có nhu cầu muốn trực tiếp đến cơ quan giải quyết TTHC.

- Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố tại Sở đã được thực hiện nhưng còn gặp nhiều vướng mắc liên quan đến hệ thống chưa ổn định, thường xuyên bị lỗi; việc thiết kế ứng dụng nhập thông tin, đồng bộ dữ liệu, xử lý hồ sơ chưa hoàn chỉnh; chưa kết nối được với cơ sở dữ liệu về hộ tịch; việc xử lý sự cố, các lỗi kỹ thuật khi phát sinh của đơn vị thiết kế Hệ thống còn chậm, chưa hiệu quả.

<sup>47</sup> Quyết định số 429/QĐ-STP-VP ngày 29/7/2023.

<sup>48</sup> Kế hoạch số 2985/KH-STP-VP ngày 15/6/2023.

<sup>49</sup> Quyết định số 474/QĐ-STP-VP ngày 09/8/2023.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục triển khai hiệu quả, đúng tiến độ các chỉ đạo, kế hoạch của Chính phủ, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến công tác CCHC.

2. Đảm bảo duy trì hiệu quả và chất lượng công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo việc cập nhật hiệu lực văn bản kịp thời, chính xác và đầy đủ.

3. Tổng kết phong trào thi đua CCHC theo chủ đề năm 2023, tổng kết công tác CCHC năm 2023 tại Sở.

4. Thực hiện/phối hợp thực hiện công tác tự đánh giá, đánh giá chỉ số CCHC năm 2023 của Thành phố và Sở Tư pháp.

5. Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

6. Thường xuyên rà soát và tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố công bố sửa đổi, bổ sung TTHC, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp kịp thời và phù hợp quy định pháp luật.

7. Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt các nội dung Kế hoạch công tác CCHC, kiểm soát TTHC của Thành phố và Sở Tư pháp năm 2023, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền các quy định pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận, các quy định pháp luật mới thuộc các lĩnh vực trọng tâm, quan trọng, liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

8. Tiếp tục triển khai quy trình điện tử thủ tục liên thông: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, bảo hiểm y tế; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí; đăng ký kết hôn, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân.

9. Duy trì thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu công chứng và cơ sở dữ liệu địa chính theo đúng tiến độ của kế hoạch liên tịch số 5104/KHLT-STP-STTTT-STNMT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Tài nguyên và Môi trường.

10. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban



nhân dân Thành phố về ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh cấp Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tư pháp, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện.

11. Ban hành Quyết định về Quy chế chế độ làm việc Sở Tư pháp.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và Ban chỉ đạo CCHC Thành phố.

*(Đính kèm các số liệu chi tiết tại các Phụ lục báo cáo công tác Cải cách hành chính của Sở Tư pháp gồm Phụ lục 1B, Phụ lục 2A, Phụ lục 2B, Phụ lục 3B, Phụ lục 4B, Phụ lục 5B, Phụ lục 6B, Phụ lục 7B).*

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (Phòng CCHC);
- Lưu: VT, VP/Linh.



**GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Văn Hạnh**

Phụ lục 1B

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC  
CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI SỞ TƯ PHÁP**  
(Kèm theo Báo cáo số 4836 /BC-STP-VP ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Sở Tư pháp)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	<b>Công tác chỉ đạo điều hành CCHC</b>			
1.1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành (Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)	Văn bản	07	
1.2.	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%	90	
1.2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	32	Chưa hoàn thành 03/32 nhiệm vụ còn trong hạn.
1.2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	28	
1.3.	Kiểm tra CCHC			Kế hoạch số 2622/KH-STP-VP ngày 31/5/2023 kiểm tra công tác cải cách hành chính,

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
				kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 tại Sở Tư pháp. Trong tháng 9, Sở Tư pháp sẽ tiến hành kiểm tra.
1.3.1.	Số phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
1.3.2.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%		
1.3.2.1.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
1.3.2.2.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
1.4.	Thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao (bao gồm các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được Thành phố chỉ đạo chủ trì tham mưu thực hiện)			
1.4.1	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	288	
1.4.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	137	
1.4.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	111	
1.4.4.	Số nhiệm vụ đã quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ	19	Chưa hoàn thành

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
				còn trong hạn: 21
1.5.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
1.5.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng		
1.5.2	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	0	
1.5.3	Kết quả khảo sát	Số lượt		
1.5.3.1	Hài lòng	%	//	Sở Tư pháp đã trang bị 06 máy tính bảng tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả để phục vụ người dân đánh giá mức độ hài lòng. Tuy nhiên trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp không nhận được đánh giá từ người dân.
1.5.3.2	Không hài lòng	%	//	

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.6.	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	1	Định kì 02 lần/tháng theo lịch tiếp công dân

SỞ TƯ PHÁP TP. HỒ CHÍ MINH

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

SỞ TƯ PHÁP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 2A

**THÔNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỂ CHẾ CỦA THÀNH PHỐ**

(Kèm theo Báo cáo số 4836/BC-STP-VP ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Sở Tư pháp)

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	<b>Cải cách thể chế</b>			
1.1.	<b>Tổng số văn bản quy phạm pháp luật do Thành phố ban hành</b>	Văn bản	28	
1.1.1.	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu Thành phố ban hành	Văn bản	14	Số liệu căn cứ trên Trang Công báo Thành phố
Trong đó	Số Nghị quyết của HĐND Thành phố ban hành	Văn bản	5	
	Số Quyết định của UBND Thành phố ban hành	Văn bản	9	
1.1.2.	Số VBQPPL do cấp huyện ban hành	Văn bản	14	Số liệu căn cứ trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.
Trong đó	Số Nghị quyết của HĐND huyện, thành phố Thủ Đức ban hành	Văn bản	0	
	Số Quyết định của UBND cấp huyện ban hành	Văn bản	14	
1.1.3.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành	Văn bản	0	
Trong	Số Nghị quyết của HĐND xã, thị trấn ban hành	Văn bản	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
đó	Số Quyết định của UBND cấp xã ban hành	Văn bản	0	
<b>1.2.</b>	<b>Kiểm tra, xử lý VBQPPL</b>			
1.2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền của Thành phố	Văn bản	26	
1.2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
1.2.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	07	
1.2.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
<b>1.3.</b>	<b>Rà soát văn bản</b>			
1.3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền của Thành phố	Văn bản	0	
1.3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	100	
1.3.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	0	
1.3.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	

SỞ TƯ PHÁP TP. HỒ CHÍ MINH

Phụ lục 2B

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỂ CHẾ TẠI SỞ TƯ PHÁP**

(Kèm theo Báo cáo số 1836/BC-STP-VP ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Sở Tư pháp)

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	<b>Cải cách thể chế</b>			
1.1.	<b>Tổng số văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị tham mưu ban hành</b>	Văn bản	00	
Trong đó	Số Nghị quyết của HĐND Thành phố ban hành	Văn bản	00	
	Số Quyết định của UBND Thành phố ban hành	Văn bản	00	
1.2.	<b>Kiểm tra, xử lý VBQPPL</b>			
1.2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra	Văn bản	00	
1.2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	100	
1.2.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	00	
1.2.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	00	



STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
<b>1.3.</b>	<b>Rà soát văn bản</b>			
1.3.1.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	00	
1.3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	100	
1.3.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	00	
1.3.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	00	

**SỞ TƯ PHÁP TP. HỒ CHÍ MINH**





Phụ lục 3B

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC  
CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI SỞ TƯ PHÁP**  
(Kèm theo Báo cáo số 4836/BC-STP-VP ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Sở Tư pháp)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>			
1.1.	<b>Thông kê TTHC</b>			
1.1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	00	
1.1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	02	
1.1.3.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	06	Trong đó thay thế 02 thủ tục, bãi bỏ 04 thủ tục (01 thủ tục bị bãi bỏ do thay thế)
1.1.4.	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Thủ tục	117	
1.2.	<b>Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>			
1.2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	03	
1.2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	13	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.2.3.	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%	90	
1.2.4.	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
1.2.5.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	00	
<b>1.3.</b>	<b>Kết quả giải quyết TTHC</b>			
1.3.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	
1.3.1.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	210.558	
1.3.1.2.	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	210.558	
1.3.2.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực đất đai được giải quyết đúng hạn tại Sở Tài nguyên và Môi trường và các Ban Quản lý (nếu có)	%	//	
1.3.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực xây dựng được giải quyết đúng hạn tại Sở Xây dựng và các Ban Quản lý (nếu có)	%	//	
<b>1.4.</b>	<b>Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC</b>	%	100	
1.4.1.	Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)	PAKN	08	
1.4.2.	Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	08	

Phụ lục 4B

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC  
CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TẠI SỞ TƯ PHÁP**

(Kèm theo Báo cáo số 4836/BC-STP-VP ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Sở Tư pháp)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	<b>Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước</b>			
1.1.	<b>Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy</b>			
1.1.1.	Tỷ lệ sở, ngành đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%		
1.1.2.	Số phòng, ban chuyên môn thuộc đơn vị	Cơ quan, đơn vị	10	
1.1.3	Số đơn vị sự nghiệp công lập			
Trong đó	Số ĐVSNCL trực thuộc	Cơ quan, đơn vị	10	
	Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015	%	0%	
1.2.	<b>Số liệu về biên chế công chức</b>			
1.2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	96	
1.2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	90	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	20	
1.2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
1.2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	0	
<b>1.3.</b>	<b>Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập</b>			
1.3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người	30	
1.3.2.	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	17	
1.3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
1.3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%	0	
1.4	Tổng số người làm việc theo hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tại quy định Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2019/NĐ-CP	Người	8	
1.4.1	Số người làm việc theo hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính tại quy định Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2019/NĐ-CP	0	8	
1.4.2	Số người làm việc theo hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập tại quy định Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2019/NĐ-CP	Người	0	



Phụ lục 5B

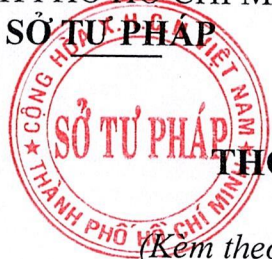
**THÔNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC  
CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ TẠI SỞ TƯ PHÁP**

(Kèm theo Báo cáo số 836/BC-STP-VP ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Sở Tư pháp)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>			
1.1.	<b>Vị trí việc làm của công chức, viên chức</b>			
1.1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	10	
1.1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	10	
1.1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
1.2.	<b>Tuyển dụng công chức, viên chức</b>			
1.2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển)	Người	0	
1.2.2.	Số công chức được tuyển dụng (xét tuyển)	Người	0	
1.2.3.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	0	
1.2.4.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	07	
1.2.5.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	0	
1.3.	<b>Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo</b>			

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.3.1.	Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển (Lũy kế từ đầu năm)	Người	0	
1.3.2.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	0	
1.3.3.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	02	
<b>1.4.</b>	<b>Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền)</b>			
1.4.1.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành bị kỷ luật	Người	0	
1.4.2.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành bị kỷ luật	Người	0	
1.4.3.	Số công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật	Người	0	
1.4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật	Người	0	
<b>1.5.</b>	<b>Việc thực hiện chính sách thu hút và phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt</b>			
1.5.1.	Số chuyên gia được tuyển dụng	Người	0	
1.5.2.	Số chuyên gia thôi việc	Người	0	
1.5.3.	Số nhà khoa học được tuyển dụng	Người	0	
1.5.4.	Số nhà khoa học thôi việc	Người	0	
1.5.5.	Số người có tài năng đặc biệt được tuyển dụng	Người	0	
1.5.6.	Số người có tài năng đặc biệt thôi việc	Người	0	

SỞ TƯ PHÁP TP. HỒ CHÍ MINH



Phụ lục 6B

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC  
CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG TẠI SỞ TƯ PHÁP**

(Kèm theo Báo cáo số 4836/BC-STP-VP ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Sở Tư pháp)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	<b>Cải cách tài chính công</b>			
1.1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	00	
1.1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng	00	
1.1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng	00	
1.2.	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) tại địa phương (lũy kế đến thời điểm báo cáo)			
1.2.1.	Số ĐVSNCL trực thuộc đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	07	
1.2.2.	Số ĐVSNCL trực thuộc đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	02	
1.2.3.	Số ĐVSNCL trực thuộc đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	00	
1.2.3.1.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên	Đơn vị	00	
1.2.3.2.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên	Đơn vị	00	
1.2.3.3.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên	Đơn vị	00	



STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.2.4.	Số ĐVSNCL trực thuộc do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	01	
1.2.5.	Số lượng ĐVSNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	00	

**SỞ TƯ PHÁP TP. HỒ CHÍ MINH**



Phụ lục 7B

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH,  
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TẠI SỞ TƯ PHÁP**

(Kèm theo Báo cáo số 4836/BC-STP-VP ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Sở Tư pháp)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử			
1.1.	Triển khai các Kế hoạch Kiến trúc chính quyền điện tử	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	Cơ sở dữ liệu về hộ tịch, xây dựng ứng dụng công nghệ thông tin theo định hướng tại Kiến trúc chính quyền điện tử.
1.2.	Triển khai thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	Sở Tư pháp không có hệ thống thông tin báo cáo riêng tại cơ quan Sở, chỉ sử dụng hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố (baocao-ict.tphcm.gov.vn, báo cáo cchc,.v.v.)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.3.	Đã được cấp chứng thư số	Chưa = 0 Có = 1	1	
1.3.1	Tỷ lệ phòng, ban, đơn vị được cấp chứng thư số	%	15% (03/20 đơn vị)	Cơ quan Sở, Trung tâm Trợ giúp pháp lý, Trung tâm Tư vấn và Công chứng
1.4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	Sở Tư pháp đã thực hiện liên thông Phần mềm Quản lý hồ sơ và công việc, cơ sở dữ liệu về Hộ tịch, liên thông tình trạng hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp thông qua trực NGSP và LGSP.
1.5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
1.5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành			
Trong đó	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với đơn vị mình	%	100	
	Tỷ lệ các cơ quan ngành dọc đã kết nối, liên thông với đơn vị mình	%	100	
	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với đơn vị mình	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.5.2.	Tổng số văn bản đi phát hành	Văn bản	2.187	
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử)	%	85	Trong đó 1.934/1.934 văn bản (Tỷ lệ 100%) được gửi trên trực Hệ thống liên thông.
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	10	
1.6.	Đã kết nối liên thông với Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của Thành phố	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	Sử dụng Hệ thống một cửa điện tử Thành phố từ 01/11/2022.
1.7.	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến			
1.7.1.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến một phần	%	100	
1.7.1.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến một phần	Thủ tục	04	
1.7.1.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến một phần	Thủ tục	00	
1.7.1.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến một phần có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	00	
1.7.2.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.7.2.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến toàn trình	Thủ tục	05	
1.7.2.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến toàn trình	Thủ tục	04	Thủ tục Xác nhận thông tin hộ tịch đang trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy trình
1.7.2.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	01	
1.7.3.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	100	
1.7.3.1.	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình của địa phương	Thủ tục	3	
1.7.3.2.	Số TTHC cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	3	
1.7.4.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến một phần và toàn trình (Chỉ thống kê đối với các TTHC một phần và toàn trình có phát sinh hồ sơ)	%	0,04	
1.7.4.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận <sup>1</sup> (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	33.016	
1.7.4.2.	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	13	

<sup>1</sup> Số liệu không bao gồm kỳ trước chuyển qua

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.7.5.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	11	
1.7.5.1.	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	9	
1.7.5.2.	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	01	
1.8	Ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001 tại cơ quan, đơn vị	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	02	
Trong đó	Số phòng, ban chuyên môn thực hiện	Cơ quan, đơn vị	04	Đạt tỷ lệ 40 %
	Số đơn vị trực thuộc thực hiện	Cơ quan, đơn vị	00	Đạt tỷ lệ 0 %

**SỞ TƯ PHÁP TP. HỒ CHÍ MINH**